

Số: 25/2026/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 02 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V1; Địa chỉ: số H L, Phường Đ, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật của V2: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Chí D: Ông Đỗ Thành T – Phó Giám đốc Trung tâm Thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý theo văn bản ủy quyền số: 30/2025/UQN/CTQT ngày 28/7/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Thành T: Ông Phạm Duy K – Chuyên viên xử lý nợ, theo văn bản ủy quyền số 06/2025/UQ-VPB ngày 09/10/2025; Địa chỉ: V2 số 272 N, khóm F, Phường N, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Bà Lê Bích T1, sinh năm 1991; Cư trú: Số C, ấp T, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Minh V, sinh năm 1986; Cư trú: ấp B, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Duy K là người đại diện của Ngân hàng TMCP V1, bị đơn bà Lê Bích T1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh V tự nguyện thỏa thuận thống nhất như sau:

- Về số tiền phải trả: Bà Lê Bích T1 tự nguyện trả cho Ngân hàng TMCP V1 số tiền vay vốn gốc và lãi tạm tính từ ngày 19/07/2023 đến ngày 23/01/2026 là 211.247.028 đồng (Trong đó, tiền vốn gốc 207.428.270 đồng và tiền lãi 3.818.758 đồng). Ông Phạm Duy K là người đại diện của Ngân hàng TMCP V1 đồng ý nhận số tiền này.

Về thời hạn và phương thức trả tiền: Ông Phạm Duy K, bà Lê Bích T1 và ông Nguyễn Minh V tự nguyện thỏa thuận do cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 24 tháng 01 năm 2026, bà Lê Bích T1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN2306279557136 ngày 19/7/2023 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP V1.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay trong từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bà Lê Bích T1 và anh Nguyễn Minh V không trả được toàn bộ số nợ thì Ngân hàng TMCP V1 có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý, phát mãi tài sản 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD, Ranger XLS AT 2.0L, AT, 4x4, số máy: P02SRPY53107, số khung: RL2UMFC30PYR53107, biển kiểm soát: 84C-104.98 do ông Nguyễn Minh V đứng tên để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp số LN2306279557136 ngày 19/7/2023.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Bích T1 tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.281.175 đồng (*Năm triệu hai trăm tám mươi một nghìn một trăm bảy mươi lăm đồng*). Ngân hàng TMCP V1 không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V1 số tiền tạm ứng án phí là 7.708.000 đồng (*Bảy triệu bảy trăm lẻ tám nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0005633 ngày 14/10/2025 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 13 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mộng Tiền